

Số : 39/HĐQT-2018

Hạ Long, ngày 24 tháng 7 năm 2018

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 tháng đầu năm 2018**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Sách và TBTH Quảng Ninh
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 10 Phố Long Tiên-P. Bạch Đằng-TP Hạ Long-Quảng Ninh
- Điện thoại: 02033 826331 Fax: 02033 829823
- Email: sachquangninh@gmail.com
- Vốn điều lệ: 16.200.000.000 VNĐ
- Mã chứng khoán (nếu có): QST

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp, Nghị quyết.

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	18/NQ/ĐHĐCĐ-2018	15/4/2018	- Thông qua kết quả kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận sau thuế 2017. - Thông qua kế hoạch kinh doanh, phân phối lợi nhuận sau thuế 2018. - Kiểm điểm công tác nhiệm kỳ 2013-2018, phương hướng nhiệm kỳ 2018-2023. - Thông qua điều lệ Công ty sửa đổi theo Thông tư 95/TT-BTC-2017. - Bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2018-2023.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2018:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông Vũ Thế Bản	Chủ tịch	5	100	
2	Ông Vũ Thế Hòa	Phó CT	4	100	
3	Ông Phạm Xuân Trường	Ủy viên	5	100	
4	Ông Nguyễn Trọng Nhã	Ủy viên	5	100	
5	Ông Hoàng Ngọc Đính	Ủy viên	5	100	

6	Ông Vũ Thế Triệu	Ủy viên	5	100	
7	Bà Nguyễn Thị Yên	Ủy viên	5	100	
8	Bà Hoàng Thị Kim Khánh	Ủy viên	5	100	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc): Thực hiện theo qui định và kế hoạch làm việc được xây dựng từ đầu năm.
3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Đã giải tán các tiểu ban của HĐQT.
4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị 6 tháng đầu năm 2018:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	03/HĐQT	31/01/2018	- NQ HĐQT về kiểm điểm công tác năm 2017, định hướng công tác năm 2018 của HĐQT Cty. - Thông qua dự thảo báo cáo tổng kết công tác nhiệm kỳ 2013-2018, phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2018-2023 của HĐQT. - Tạm ứng cổ tức năm 2017.
2	19/TB/HĐQT	18/4/2018	Thông báo thay đổi nhân sự BKS của Công ty.
3	21/QĐ/HĐQT	24/4/2018	Quyết định ban hành Điều lệ Công ty sửa đổi lần 4.
4	22/QĐ/HĐQT	24/4/2018	Quyết định ban hành quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
5	25/HĐQT	23/5/2018	NQ HĐQT thông qua dự thảo quy chế hoạt động của HĐQT Công ty, quy chế quản lý tài chính nội bộ công ty và quy định về bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh quản lý của Công ty.
6	27/QĐ/HĐQT	30/5/2018	QĐ của Chủ tịch HĐQT Công ty về việc phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT, mức thù lao của thành viên HĐQT, BKS
7	31/QĐ/HĐQT	18/6/2018	Quyết định về công tác tuyển sinh đối với trường Văn Lang.

III. Thông tin về Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Bà: Nguyễn Thị Hồng Hải	Trưởng ban	2	100	
2	Ông: Phạm Đình Lập	Ủy viên	2	100	
3	Ông: Đinh Văn Nghiêm	Ủy viên	2	100	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc: Thực hiện theo qui định.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác: Thực hiện theo quy chế.

IV. Đào tạo về quản trị Công ty:

Các thành viên HĐQT và trường BKS đã tham dự lớp tập huấn về quản trị doanh nghiệp trong thời kỳ hội nhập do Phòng TM và CN Việt Nam tổ chức tại Quảng Ninh.

V. Danh sách người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán:

1. Danh sách người có liên quan: (Biểu số 1)
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không phát sinh.
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không phát sinh.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).
Không phát sinh
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.
Không phát sinh

VI. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người liên quan 6 tháng đầu năm 2018:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan (biểu số 2)
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:
Không có giao dịch

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.



Danh sách người có liên quan (Biểu số 1)
Kèm theo Báo cáo quản trị Công ty 6 tháng năm 2018

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Số CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ %	Ghi chú
1	Hoàng Hồng Nhung			100847750	12/12/2007	Quảng Ninh		10.800	0,67	NCLQ
	Hoàng Ngọc Đình		Phó Giám đốc	100552779	17/12/2007	Quảng Ninh		17.383	1,07	Nội bộ
2	Hoàng Thị Mong			100638141	21/03/2008	Quảng Ninh		7.080	0,44	NCLQ
3	Vũ Thanh Huyền			100799020	10/10/2000	Quảng Ninh		18.360	1,13	NCLQ
	Vũ Thế Hòa		Giám đốc	100683254	12/12/1995	Quảng Ninh		118.737	7,33	Nội bộ
5	Lê Đức Quân			100624781	07/04/1992	Quảng Ninh		24.000	1,48	NCLQ
	Nguyễn Thị Hồng Hải		Trưởng phòng	100603978	28/02/2005	Quảng Ninh		3.600	0,22	Nội bộ
6	Đông Thị Oanh			100947457	07/07/2004	Quảng Ninh		36.600	2,26	NCLQ
	Vũ Thế Bản		Chủ tịch HĐQT	100555426	01/11/2000	Quảng Ninh		165.000	10,18	Nội bộ

Hạ Long, ngày 24 tháng 7 năm 2018

Chủ tịch HĐQT



Vũ Thế Bản

Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan (Biểu số 2)

Kèm theo Báo cáo quản trị Công ty 6 tháng năm 2018

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Số CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ %	Ghi chú
2	Hoàng Hồng Nhung			100847750	12/12/2007	Quảng Ninh		10.800	0,67	NCLQ
3	Hoàng Ngọc Đính		Phó Giám đốc	100552779	17/12/2007	Quảng Ninh		17.383	1,07	Nội bộ
4	Hoàng Thị Kim Khánh		Hiệu trưởng	100514340	24/05/2007	Quảng Ninh		16.640	1,03	Nội bộ
5	Hoàng Thị Mong			100638141	21/03/2008	Quảng Ninh		7.080	0,44	NCLQ
6	Lê Đức Quân			100624781	07/04/1992	Quảng Ninh		24.000	1,48	NCLQ
7	Nguyễn Thị Hồng Hải		Trưởng phòng	100603978	28/02/2005	Quảng Ninh		3.600	0,22	Nội bộ
8	Nguyễn Trọng Nhã		Giám Đốc	100613095	30/03/2011	Quảng Ninh		94.000	5,80	Nội bộ
9	Phạm Xuân Trường		Phó giám đốc	101211409	01/11/2010	Thái Bình		16.024	0,99	Nội bộ
10	Vũ Thanh Huyền			100799020	10/10/2000	Quảng Ninh		18.360	1,13	NCLQ
11	Vũ Thế Bản		Chủ tịch HĐQT	100555426	01/11/2000	Quảng Ninh		165.000	10,18	Nội bộ
12	Vũ Thế Triệu		Trưởng siêu thị	100968599	28/02/2005	Quảng Ninh		29.400	1,82	Nội bộ
13	Vũ Thế Hòa		Giám Đốc	100683254	12/12/1995	Quảng Ninh		118.737	7,33	Nội bộ
14	Đông Thị Oanh			100947457	07/07/2004	Quảng Ninh		36.600	2,26	NCLQ
15	Nguyễn Thị Yến		Kế toán Trưởng	022167000143	08/10/2015	Cục CS ĐKQL cư trú		30.000	1,85	Nội bộ
16	Phạm Đình Lập		Trưởng NS Móng cái	034079002673	08/12/2015	Cục CS ĐKQL cư trú		7.000	0,43	Nội bộ

Hà Long, ngày 24 tháng 7 năm 2018



Vũ Thế Bản